

# MẪU, trang này chỉ dùng để tham khảo



Số Điện Thoại EDD:  
Tiếng Anh: 1-800-300-5616  
Tiếng Tây Ban Nha: 1-800-326-8937  
Tiếng Quảng Đông: 1-800-547-3506  
Tiếng Quan Thoại: 1-866-303-0706  
Tiếng Việt: 1-800-547-2058  
TTY: (Đường Dây Khiếm Thính) 1-800-815-9387  
Trang mạng Internet của EDD: [www.edd.ca.gov](http://www.edd.ca.gov)

## THÔNG BÁO QUYẾT ĐỊNH HỖ TRỢ THẤT NGHIỆP DO THÂM HỌA

Tên Người Nộp Đơn

Sở Phát Triển Việc Làm  
Employment Development Department

Địa chỉ của Nguyên Đơn

Địa chỉ

Thành phố, Tiểu bang, Mã Zip

Thành phố, Tiểu bang, Mã Zip

Ngày Gửi Thư: 00/00/0000

Chỉ Dành cho Cơ quan Sử dụng: 000000000000

## THÔNG BÁO QUYẾT ĐỊNH HỖ TRỢ THẤT NGHIỆP DO THÂM HỌA - CHƯƠNG TRÌNH CỦA LIÊN BANG (DUA)

Quý vị đã yêu cầu nộp đơn xin Hỗ trợ Thất nghiệp do Thảm họa Liên bang (DUA) theo Đạo luật Hỗ trợ Khẩn cấp và Cứu trợ Thảm họa Robert T. Stafford do XXXX.

**Quý vị KHÔNG đủ điều kiện nhận phúc lợi DUA. Luật liên bang cho phép chương trình DUA nghiêm cấm chi trả phúc lợi vì:**

- \_ A. Đơn yêu cầu nhận phúc lợi DUA của quý vị bị từ chối. Quý vị đủ điều kiện nhận một loại trợ cấp thất nghiệp hoặc phúc lợi bồi thường thương tật khác. Quý vị không đáp ứng các yêu cầu pháp lý để chi trả phúc lợi DUA. (20 Bộ luật Quy định Liên bang [CFR] § 625.4 [i])
- \_ B. Tình trạng thất nghiệp của quý vị không phải do thảm họa XXXX gây ra, theo quy định của luật liên bang. Đơn yêu cầu nhận phúc lợi DUA của quý vị bị từ chối. (20 CFR § 625.4[d] và § 625.5)
- \_ C1. Quý vị không đủ điều kiện nhận phúc lợi DUA cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000 vì các dữ kiện hiện có cho thấy quý vị đã không thể làm việc hoặc không thể đi làm do XXXX. (20 CFR § 625.4[g]; Bộ luật Bảo hiểm Thất nghiệp California [CUIC] § 1253[c])
- \_ C2. Quý vị không đủ điều kiện nhận phúc lợi DUA cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc khi đã không còn tình trạng không đủ điều kiện hợp lệ, và quý vị liên lạc với Sở Phát Triển Việc Làm để mở lại hồ sơ của mình. Dữ liệu hiện có cho thấy rằng quý vị hiện mất khả năng lao động hoặc không thể làm việc do XXXX. (20 CFR § 625.4[g]; Bộ luật Bảo hiểm Thất nghiệp California [CUIC] § 1253[c])
- \_ D1. Quý vị không đủ điều kiện nhận phúc lợi DUA cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Quý vị đã không gửi (các) chứng từ của mình trong (các) tuần từ 00/00/0000 cho đến 00/00/0000. Các dữ kiện Sở hiện có được không cho thấy rằng quý vị có lý do chính đáng để chậm nộp (các) chứng từ của mình. (20 CFR § 625.8[b]; CUIC § 1326.5)
- \_ D2. Quý vị không đủ điều kiện nhận phúc lợi DUA cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Các dữ kiện Sở hiện có được không cho thấy rằng quý vị chưa chứng nhận quyền lợi DUA một cách kịp thời. (Các) chứng từ của quý vị cho (các) tuần 00/00/0000 đã không được gửi cho Bộ trước 00/00/0000. Vì quý vị không có mặt cho cuộc phỏng vấn qua điện thoại vào ngày 00/00/0000, các dữ kiện Sở hiện có được không cho thấy rằng quý vị có lý do chính đáng để chậm nộp (các) chứng từ của mình. (20 CFR § 625.8[b]; CUIC § 1326.5)
- \_ E1. Số tiền phúc lợi DUA hàng tuần của quý vị phải được giảm bớt \$0000 cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Quý vị đã nhận hoặc đang nhận khoản thu nhập sau đây mà theo Quy định của Liên bang được coi là khoản khấu trừ từ các khoản phúc lợi DUA phải trả:

- \_ a. Các phúc lợi hoặc tiền bảo hiểm không được định nghĩa là “bồi thường” theo 20 CFR § 625.2[d] khi bị mất lương do bệnh tật hoặc thương tật. (20 CFR § 625.13[a][1])
- \_ E1. Số tiền phúc lợi DUA hàng tuần của quý vị phải được giảm bớt \$0000 cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Quý vị đã nhận hoặc đang nhận khoản thu nhập sau đây mà theo Quy định của Liên bang được coi là khoản khấu trừ từ các khoản phúc lợi DUA phải trả:
  - \_ b. Phúc lợi UI bổ sung từ một thỏa thuận thương lượng tập thể. (20 CFR § 625.13[a][2])
- \_ E1. Số tiền phúc lợi DUA hàng tuần của quý vị phải được giảm bớt \$0000 cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Quý vị đã nhận hoặc đang nhận khoản thu nhập sau đây mà theo Quy định của Liên bang được coi là khoản khấu trừ từ các khoản phúc lợi DUA phải trả:
  - \_ c. Bảo hiểm bảo vệ thu nhập tư nhân. (20 CFR § 625.13[a][3])
- \_ E1. Số tiền phúc lợi DUA hàng tuần của quý vị phải được giảm bớt \$0000 cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Quý vị đã nhận hoặc đang nhận khoản thu nhập sau đây mà theo Quy định của Liên bang được coi là khoản khấu trừ từ các khoản phúc lợi DUA phải trả:
  - \_ d. Bồi thường cho người lao động do chủ hộ mất mạng do thảm họa/thiên tai lớn. (20 CFR § 625.13[a][4])
- \_ E1. Số tiền phúc lợi DUA hàng tuần của quý vị phải được giảm bớt \$0000 cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Quý vị đã nhận hoặc đang nhận khoản thu nhập sau đây mà theo Quy định của Liên bang được coi là khoản khấu trừ từ các khoản phúc lợi DUA phải trả:
  - \_ e. Các khoản thanh toán lương hưu từ người sử dụng lao động XXXX. Quý vị đã không đóng góp vào quỹ hưu trí và các dịch vụ mà quý vị đã cung cấp cho người sử dụng lao động, sau khi thời gian tham chiếu bắt đầu, đã ảnh hưởng đến khả năng đủ điều kiện nhận lương hưu của quý vị hoặc tăng mức lương hưu. (20 CFR § 625.13[a][5]; CUIC § 1255.3)
- \_ E2. Quý vị không đủ điều kiện cho phúc lợi DUA cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Quý vị đã nhận hoặc đang nhận khoản thu nhập sau đây mà theo Quy định của Liên bang được coi là khoản khấu trừ từ các khoản phúc lợi DUA phải trả. Thu nhập này bằng hoặc vượt quá số tiền phúc lợi DUA hàng tuần của quý vị:
  - \_ a. Các phúc lợi hoặc tiền bảo hiểm không được định nghĩa là “bồi thường” theo 20 CFR § 625.2[d] khi bị mất lương do bệnh tật hoặc thương tật. (20 CFR § 625.13[a][1])
- \_ E2. Quý vị không đủ điều kiện cho phúc lợi DUA cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Quý vị đã nhận hoặc đang nhận khoản thu nhập sau đây mà theo Quy định của Liên bang được coi là khoản khấu trừ từ các khoản phúc lợi DUA phải trả. Thu nhập này bằng hoặc vượt quá số tiền phúc lợi DUA hàng tuần của quý vị:
  - \_ b. Phúc lợi UI bổ sung từ một thỏa thuận thương lượng tập thể. (20 CFR § 625.13[a][2])
- \_ E2. Quý vị không đủ điều kiện cho phúc lợi DUA cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Quý vị đã nhận hoặc đang nhận khoản thu nhập sau đây mà theo Quy định của Liên bang được coi là khoản khấu trừ từ các khoản phúc lợi DUA phải trả. Thu nhập này bằng hoặc vượt quá số tiền phúc lợi DUA hàng tuần của quý vị:
  - \_ c. Bảo hiểm bảo vệ thu nhập tư nhân. (20 CFR § 625.13[a][3])
- \_ E2. Quý vị không đủ điều kiện cho phúc lợi DUA cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Quý vị đã nhận hoặc đang nhận khoản thu nhập sau đây mà theo Quy định của Liên bang được coi là khoản khấu trừ từ các khoản phúc lợi DUA phải trả. Thu nhập này bằng hoặc vượt quá số tiền phúc lợi DUA hàng tuần của quý vị:
  - \_ d. Bồi thường cho người lao động do chủ hộ mất mạng do thảm họa/thiên tai lớn. (20 CFR § 625.13[a][4])

- \_ E2. Quý vị không đủ điều kiện cho phúc lợi DUA cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Quý vị đã nhận hoặc đang nhận khoản thu nhập sau đây mà theo Quy định của Liên bang được coi là khoản khấu trừ từ các khoản phúc lợi DUA phải trả. Thu nhập này bằng hoặc vượt quá số tiền phúc lợi DUA hàng tuần của quý vị:
  - \_ e. Các khoản thanh toán lương hưu từ người sử dụng lao động XXXX. Quý vị đã không đóng góp vào quỹ hưu trí và các dịch vụ mà quý vị đã cung cấp cho người sử dụng lao động, sau khi thời gian tham chiếu bắt đầu, đã ảnh hưởng đến khả năng đủ điều kiện nhận lương hưu của quý vị hoặc tăng mức lương hưu. (20 CFR § 625.13[a][5]; CUIIC § 1255.3)
- \_ F. Quý vị không đủ điều kiện cho phúc lợi DUA cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Quý vị đã từ chối làm việc với hãng/người sử dụng lao động XXXX. Các dữ kiện Sở hiện có được cho thấy công việc là phù hợp. Lý do từ chối làm việc quý vị đưa ra không đáp ứng các yêu cầu pháp lý để chi trả phúc lợi DUA. (20 CFR § 625.13[b][2]; CUIIC § 1257[b])
- \_ G. Quý vị không đủ điều kiện cho phúc lợi DUA cho (các) tuần bắt đầu từ ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Các dữ kiện hiện có cho thấy rằng quý vị đã được tuyển dụng lại ở một vị trí phù hợp. Theo Mục 625.13(b) của Tiêu đề 20 của Bộ luật Quy định Liên bang, một cá nhân không được hưởng phúc lợi DUA cho bất kỳ tuần nào sau tuần mà cá nhân đó được tuyển dụng lại ở một vị trí phù hợp. (20 CFR § 625.13[b])
- \_ H. Quý vị đã làm đơn xin nhận phúc lợi DUA cho các tuần bắt đầu sau ngày 00/00/0000. Giai đoạn Hỗ trợ Thảm họa bắt đầu vào ngày 00/00/0000 và kết thúc vào ngày 00/00/0000. Theo Mục 625.4(a) của Tiêu đề 20 của Bộ luật Quy định Liên bang, một cá nhân sẽ đủ điều kiện nhận khoản thanh toán phúc lợi DUA chỉ khi (các) tuần được yêu cầu bắt đầu trong Thời gian Hỗ trợ Thảm họa. (20 CFR § 625.4[a])
- \_ I. **QUÝ VỊ ĐÃ NỘP HỒ SƠ DUA CỦA MÌNH VÀO NGÀY 00/00/0000, SAU KHI GIAI ĐOẠN HỖ TRỢ THẢM HỌA (DAP) KẾT THÚC VÀO NGÀY 00/00/0000.** Theo Mục 625.8(a) của Tiêu đề 20 của Bộ luật Quy định Liên bang, đơn xin phúc lợi DUA đầu sẽ không được chấp nhận nếu nộp sau khi giai đoạn DAP cho thảm họa này đã kết thúc. (20 CFR § 625.8[a])

### LUẬT LIÊN BANG CHO PHÉP CHƯƠNG TRÌNH DUA

Đạo luật Hỗ trợ Khẩn cấp và Cứu trợ Thảm họa Robert T. Stafford (Đạo luật Stafford) (Chương 42 Bộ luật Hoa Kỳ [USC] § 5121 ghi chú) và Phần 625 Bộ luật Tiêu đề 20 của Quy định Liên bang.

### LƯU Ý:

Theo 18 U.S.C. §1001, cố ý và chủ ý che giấu một sự thật quan trọng bằng bất kỳ mách khóe, kế hoạch hoặc thiết bị nào hoặc cố ý đưa ra tuyên bố sai sự thật liên quan đến hồ sơ xin phúc lợi này là một Hành vi phạm tội Liên bang, có thể bị phạt tiền không quá \$10,000 hoặc phạt tù không quá năm năm, hoặc cả hai.

### QUYỀN KHÁNG NGHỊ

Bất kỳ khiếu nại nào đối với thông báo này, để kịp thời, phải được gửi kịp thời vào hoặc trước 00/00/0000.

Quyết định này là quyết định cuối cùng trừ khi được kháng nghị lên Thẩm phán Luật Hành chính của Hội đồng Kháng nghị Bảo hiểm Thất nghiệp California trong vòng sáu mươi ngày kể từ ngày thông báo này được gửi cho quý vị. (42 USC § 5189a) Kháng nghị phải được gửi đến văn phòng địa phương được liệt kê trong thông báo này. Các mẫu đơn kháng nghị có sẵn trên trang web của EDD tại [http://www.edd.ca.gov/pdf\\_pub\\_ctr/de1000m.pdf](http://www.edd.ca.gov/pdf_pub_ctr/de1000m.pdf). Trong kháng nghị của quý vị, quý vị phải nêu rõ lý do tại sao quý vị không đồng ý với quyết định này. Trong khi kháng nghị đang chờ xử lý, quý vị phải tiếp tục gửi hồ sơ hàng tuần cho mỗi tuần mà quý vị cho rằng mình đủ điều kiện. Nếu quyết định cuối cùng của Hội đồng kháng nghị Bảo hiểm Thất nghiệp California cho thấy quý vị đủ điều kiện, thì quý vị chỉ có thể được thanh toán cho những tuần mà quý vị đã nộp hồ sơ và đáp ứng tất cả các yêu cầu đủ điều kiện khác.